

**THE MORNING NEWS**  
BẢN TIN SÁNG 14/07/2022

**ÁP LỰC TÂM LÝ**  
**SAU TIN LẠM PHÁT TỪ MỸ**

## TIN TỨC ĐẦU NGÀY







### Quốc tế

- Phổ wall đỏ lửa khi lạm phát Mỹ lên cao nhất kể từ năm 1981. Kết thúc phiên, chỉ số Dow Jones, giảm 0,62%, Nasdaq giảm 0,15% và S&P 500 giảm 0,45%. Các nhóm cổ phiếu đều biến động không mấy khả quan theo xu hướng chung của thị trường.
- Chứng khoán châu Âu có một phiên giao dịch tiêu cực vào ngày hôm qua. Chỉ số FTSE 100 (Anh) giảm 0,74%, CAC 40 (Pháp) giảm 0,73%. Trong khi đó, chứng khoán châu Á diễn biến trái chiều, chỉ số index tại các thị trường như Thái Lan, Phillipine, Malaysia đều giảm điểm.
- Giá dầu phục hồi nhẹ trong phiên giao dịch ngày hôm qua. Dầu Brent phục hồi 0,08%, trong khi dầu WTI tăng nhẹ 0,48% so với phiên giao dịch trước đó. Bên cạnh đó giá Gas cũng phục hồi mạnh với mức tăng 8,53%.
- Ngày hôm qua, Hàn Quốc quyết định nâng lãi suất từ 1,75% lên 2,25% nhằm chặn đà tăng của lạm phát.
- Tỷ lệ lạm phát tại Mỹ trong tháng 6 đã tăng 9,1%, mức cao nhất trong gần 41 năm trở lại đây.

### Trong nước

- Vnindex có một phiên giảm điểm nhẹ trong ngày hôm qua, kết thúc phiên, Vnindex giảm 0,9 điểm xuống còn 1.173,92 điểm, khối lượng và giá trị giao dịch đều tăng nhẹ so với phiên trước đó.
- Nhóm cổ phiếu dầu khí và ngân hàng gây sự chú ý trong phiên ngày hôm qua. Nhóm ngành dầu khí giảm 1,54% cho toàn ngành, trong khi ngân hàng tăng 0,59%. Một số cổ phiếu gây chú ý như SHB (6,96%), CTG (3,31%).
- Nhà đầu tư nước ngoài có phiên bán ròng 557,73 tỷ đồng, tập trung bán chứng chỉ quỹ FUEVFNVD (226,29 tỷ), VCB (53,76 tỷ), SSI (53,29 tỷ). Bên cạnh đó, tự doanh cũng tham gia bán ròng 373,99 tỷ đồng, tập trung bán nhóm cổ phiếu ngân hàng và một số cổ phiếu khác như MWG, PNJ, VHM.
- Theo số liệu của Tổng cục Hải quan, xuất khẩu phân bón cả nước trong tháng 6 đạt 217 nghìn tấn, tương đương 147 triệu USD.
- Theo Hiệp hội thị trường Trái phiếu Việt Nam, 30 ngàn tỷ đồng trái phiếu doanh nghiệp được phát hành trong tháng 6.

## Doanh nghiệp

-  PHR: Doanh thu và lợi nhuận của cao su Phương Hòa đồng loạt giảm trong quý II, doanh thu thuần giảm 32% so với cùng kỳ.
-  CRE: Cen Land sẽ phát hành xấp xỉ 201,6 triệu cổ phiếu chào bán cho cổ đông hiện hữu với tỷ lệ 1:1 với giá bán 10.000 đồng/cp.
-  VHC: Doanh số tháng 6 của Vĩnh Hoàn sụt giảm 30% so với tháng trước.
-  CCR: Cảng Cam Ranh báo lợi nhuận quý 2 lao dốc 75% về mức gần 4 tỷ đồng.
-  Vinfast xây nhà máy tại Mỹ, huy động 4 tỷ USD từ nước ngoài, sau khi ký kết hợp đồng huy động với Credit Suisse và Citigroup.
-  VIC: HNX chấp thuận cho Vingroup niêm yết hơn 3.500 tỷ đồng trái phiếu.
-  NTC: CTCP Khu Công nghiệp Nam Tân Uyên báo lãi quý 2 tăng 41%, nợ vay ngắn hạn gấp đôi đầu năm.
-  AGR: CTCP Chứng khoán Agribank vừa công bố BCTC quý 2/2022 với lợi nhuận sau thuế giảm 92%.
-  VOS: Vosco hoàn thành hơn 93% kế hoạch cả năm chỉ sau 6 tháng đầu năm 2022.
-  ITA: Tòa án nhân dân TP HCM đủ căn cứ để ra quyết định mở thực tục phá sản đối với Tân Tạo .

## DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN THẾ GIỚI

CHỈ SỐ	14/07/2022	% Ngày	% Tuần	% Tháng	% YTD
VN INDEX	1.173,92	-0,08%	2,11%	-4,58%	-21,65%
HNX30 INDEX	502,68	-0,32%	6,24%	-3,25%	-37,44%
VN30 INDEX	1.216,94	-0,21%	0,41%	-3,51%	-20,76%
S&P 500	3.801,78	-0,45%	-1,13%	1,39%	-20,23%
Dow Jones	30.772,79	-0,67%	-0,85%	0,84%	-15,32%
Nasdaq	11.247,58	-0,15%	-1,01%	4,06%	-28,11%
Shanghai Composite	3.284,29	0,09%	-2,12%	-0,14%	-9,77%
Nikkei 225	26.376,46	-0,39%	-0,43%	-0,95%	-8,39%
Thailand SET	1.546,80	-0,68%	0,36%	-3,33%	-6,69%
Malaysia	1.411,32	-1,04%	-2,05%	-4,72%	-9,97%
Philippine	6.255,37	-1,49%	-2,94%	-3,38%	-12,18%
Indonesia JCI	6.640,99	-1,15%	-0,08%	-5,80%	0,90%
FTSE 100	7.156,37	-0,74%	0,68%	-0,43%	-3,09%
DAX	12.756,32	-1,16%	1,28%	-4,12%	-19,70%
CAC 40	6.000,24	-0,73%	1,49%	0,85%	-16,12%

Nguồn: Bloomberg, Vietinbank Securities

## TOP CỔ PHIẾU TĂNG – GIẢM GIÁ

### HSX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
HNG	5.990	9.566.200	6,96%
SHB	14.600	36.088.400	6,96%
CKG	15.450	1.416.300	6,92%
VCF	239.000	200	6,89%
MHC	6.370	156.900	6,88%
TLD	6.060	270.400	6,88%
VDS	17.100	455.400	6,88%
TNC	50.900	500	6,82%
VPG	28.200	556.300	6,82%
TDC	12.550	456.000	6,81%

### HNX: Top 10 CP tăng nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
BKC	5.600	1.300	9,80%
HCC	10.100	1.200	9,78%
VIE	9.000	100	9,76%
BPC	11.400	1.400	9,62%
SEB	45.000	100	9,22%
VE8	7.900	1.000	8,22%
VTJ	4.200	2.200	7,69%
POT	30.900	100	6,92%
PVL	6.200	631.318	6,90%
CMS	9.600	31.000	6,67%

### HSX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
LCM	3.280	85.200	-6,82%
DTT	15.800	300	-6,78%
TDP	25.900	25.000	-6,16%
NBB	17.300	1.029.100	-3,89%
OGC	13.400	317.900	-3,60%
CNG	32.700	143.800	-3,54%
TCT	36.300	1.600	-3,46%
FUCTVGF3	11.200	100	-3,45%
VDP	37.900	100	-3,32%
BSI	23.400	572.400	-3,31%

### HNX: Top 10 CP giảm nhiều nhất trong ngày

Mã CK	Giá đóng cửa	Tổng khối lượng (CP)	Thay đổi
KKC	16.200	333	-10,00%
CAN	58.500	200	-10,00%
HKT	6.300	1.500	-10,00%
L40	19.100	2.800	-9,91%
KHS	27.500	2.100	-9,84%
VTC	14.000	1.900	-9,68%
VIF	17.200	4.400	-9,47%
DHP	11.500	1.000	-9,45%
CX8	6.900	1.700	-9,21%
APP	6.400	24.900	-8,57%

## GIAO DỊCH CỦA KHỐI NGOẠI

**HSX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)**

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	MWG	47.393	FUEVFNVD	224.363
2	VNM	27.916	VCB	53.762
3	HHV	26.302	SSI	53.285
4	VND	17.927	HPG	51.938
5	CTG	17.737	VIC	41.664
6	GMD	13.056	DXG	36.578
7	STB	9.927	DGC	35.023
8	PVT	7.229	VHM	34.064
9	SHB	6.535	DPM	33.203
10	MSN	3.760	NVL	21.985

**HNX: TOP 10 CP NĐTNN mua và bán ròng nhiều nhất trong ngày (Tr.VND)**

TT	Mã CK	GT Mua ròng	Mã CK2	GT Bán ròng
1	L14	1.231	SHS	7.208
2	HUT	1.092	TNG	6.140
3	VCS	205	NVB	1.312
4	SD5	199	TIG	252
5	NDN	139	PVS	95
6	ONE	67	DP3	55
7	PVI	58	THD	39
8	IDC	51	HAT	26
9	PPS	47	WCS	16
10	DL1	26	MBG	15

Nguồn: Fiinpro, Vietinbank Securities

## CẬP NHẬT THỊ TRƯỜNG HÀNG HÓA

Mặt hàng	Đơn vị	14/07/2022	%Ngày	% 5 ngày	%Tháng	%YTD
Oil WTI	USD/bbl.	96,08	0,48%	-6,47%	-19,21%	27,75%
Oil Brent	USD/bbl.	99,55	0,08%	-4,87%	-17,84%	27,99%
Thép thanh	CNY/MT	3.885,00	-2,63%	-8,11%	-16,65%	-5,57%
Nhôm	USD/MT	2.345,00	-0,22%	-2,27%	-9,89%	-16,34%
Đồng	USd/lb.	331,75	1,05%	-7,12%	-20,56%	-25,12%
Than	USD/MT	430,00	0,94%	7,58%	10,16%	153,54%
Đường	USd/lb.	19,14	2,41%	6,39%	1,48%	4,25%
Ngô	USd/bu.	740,00	0,99%	-0,57%	-3,80%	24,74%
Gas	USD/MMBtu	6,59	8,53%	4,61%	-8,37%	76,60%
Sữa	USD/cwt	22,72	0,26%	1,47%	-6,50%	23,34%
Vàng	USD/t oz.	1.729,00	0,62%	-0,62%	-4,66%	-5,82%
Bạc	USD/t oz.	19,09	1,24%	-0,54%	-9,30%	-18,63%
Lúa Mỳ	USd/bu.	817,00	-0,43%	-2,33%	-23,30%	6,59%

## THÔNG BÁO MIỄN TRỪ TRÁCH NHIỆM

Nội dung bản tin này do Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities) cung cấp, chỉ mang tính chất tham khảo. Mặc dù mọi thông tin đều được thu thập từ những nguồn, tờ báo đáng tin cậy, nhưng VietinBank Securities không đảm bảo được tuyệt đối được độ chính xác của thông tin hay bất kỳ vấn đề nào liên quan đến việc sử dụng bản tin này.

Các ý kiến tổng hợp, dự báo chỉ thể hiện quan điểm của tác giả tại thời điểm phát hành, báo cáo chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin tham khảo chứ không mang tính chất mời chào, mua bán, nắm giữ bất cứ cổ phiếu nào. Báo cáo này là tài sản của Công ty cổ phần chứng khoán Công thương (VietinBank Securities).

Không ai được phép sao chép, tái sản xuất, phát hành cũng như phân phối báo cáo này vì bất cứ mục đích cá nhân hay thương mại nào nếu không có sự đồng ý của VietinBank Securities.

***Xin vui lòng ghi rõ nguồn khi trích dẫn các thông tin trong báo cáo này!***